

Số: 02/2021/QĐST-HNGĐ

M, ngày 27 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ hồ sơ hôn nhân và gia đình được hòa giải tại Tòa án thụ lý số 03/2021/TL-HNGĐ ngày 04/6/2021.

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2021 cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về việc tranh chấp ly hôn và nuôi con chung, giữa:

- *Người khởi kiện:* chị Trần Thị Đ, sinh năm 1987.

Địa chỉ: thôn Đ, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội.

- *Người bị kiện:* anh Đặng Văn Đ, sinh năm 1987.

Địa chỉ: thôn Đ, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội.

**XÉT THẤY:**

[1] Chị Trần Thị Đ và anh Đặng Văn Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Hồng Sơn, huyện M, thành phố Hà Nội ngày 08/01/2011 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án ngày 11 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành và tài liệu kèm theo, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Thị Đ và anh Đặng Văn Đ thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: chị Trần Thị Đ và anh Đặng Văn Đ đều xác nhận có 02 con chung là cháu Đặng Phương Th, sinh ngày 20/3/2012 và cháu Đặng Anh T, sinh ngày 10/6/2014. Nay ly hôn, chị Đ và anh Đ đều thống nhất thỏa thuận giao cả 02 con chung là cháu Đặng Phương Th và cháu Đặng Anh T cho chị Trần Thị Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và anh Đặng Văn Đ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng cho chị Trần Thị Đ là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng)/tháng kể từ tháng 07/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc các bên có thỏa thuận khác.

Anh Đặng Văn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung, công sức và nợ chung: chị Trần Thị Đ và anh Đặng Văn Đ đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Các bên đương sự, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã H (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ việc.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Đức Hiệp**